DANH SÁCH HỌC SINH THI GIẢI TOÁN QUA INTERNET - VIOLYMPIC

MÔN THI:TOÁN TIẾNG VIỆT

Vòng thi cấp huyện

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
1	36557568	Mai Mạnh Quân	12	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 4	280	1300	1
2	43702635	Trần Thị Ngọc Trân	18	6	2009	2	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	250	1306	1
3	34857135	Bùi Thiên Phú	7	7	2009	2	Trường Tiểu Học Thị Trấn 1	240	1073	1
4	44866901	Huỳnh Tấn Khoa	28	2	2009	2	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	230	806	1
5	45487994	Vương Lê Phương Nghi	9	9	2009	2	Trường Tiểu Học Thị Trấn 1	230	1507	1
6	45846738	Nguyễn Nhật Hà	3	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	230	1732	1
7	39763502	Nguyễn Khánh Ngân	2	3	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	220	1305	1
8	49000855	Trương Hoài Khanh	19	10	2008	2	Trường Tiểu Học Tân Thuận 3	220	1357	1
9	46010417	Lê Huỳnh Thị Ngọc Hân	6	5	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	210	942	1
10	45659223	Trần Kim Tiền	9	10	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	210	1304	1
11	44867165	Lê Minh Thông	2	1	2009	2	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	210	2159	1
12	44787223	Nguyễn Thị Cẩm Duyên	10	5	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	200	980	1
13	29681785	Cô Ngọc Vân Thanh	25	3	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 1	200	1129	1
14	44787406	Trương Ý Nhi	16	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	200	1668	1
15	39199808	Quách Tiến Dốn	12	1	2009	2	Trường Tiểu Học Thị Trấn 1	190	1226	1
16	36079758	Hồ Ngọc Ấn	7	5	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Thuận 1	190	2381	1
17	43683661	Võ Trần Ngọc Thuận	12	7	2010	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	180	1327	1
18	44309412	Danh Thị Chúc Linh	24	1	2009	2	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	180	1599	1
19	45873171	Thái Thiên Kim Kim	13	1	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 1	170	823	1
20	49727431	Võ Thành Nhân	23	11	2009	2	Trường Tiểu Học Và THCS T□&;n Thuận 1	170	1192	1
21	44066496	Danh Thị Bảo Trân	19	2	2009	2	Trườngtiểu Học Và THCS Phong Đông	170	1532	1
22	28866468	Đặng Nguyễn Thảo Nguyên	31	5	2009	2	Trường Tiểu Học Thị Trấn 2	170	1558	1

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
23	35383371	Hoàng Cao Sang	28	3	2009	2	Trường Tiểu Học Và THCS Tân Thuận 1	170	1847	1
24	37181392	Lê Thị Như Ý	20	1	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 1	170	1937	1
25	43814036	Kiều Đặng Quỳnh Giao	26	1	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	160	1813	1
26	45577046	Trần Minh Khánh	25	11	2009	2	Trường Tiểu Học Bình Minh	150	986	1
27	35280343	Nguyễn Kim Hà	5	12	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	150	1390	1
28	44724998	Ngọc Yến	10	9	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 3	150	1579	1
29	51328169	Nguyễn Nhật Quỳnh	21	1	2009	2	Trường Tiểu Học Và THCS Võ Văn Kiệt	150	1669	1
30	35436412	Nguyễn Thế Anh	23	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	150	1787	1
31	48108322	Nguyễn Tường Vy	22	6	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	150	2102	1
32	44854561	Nguyễn Ngọc Trân	13	12	2009	2	Trường Tiểu Học Tân Thuận 2	150	2407	1
33	49404809	Trần Ngọc Duyên	10	10	2009	2	Trường Tiểu Học Và THCS Tân Thuận 1	140	1238	1
34	45412254	Nguyễn Thị Anh Thư	25	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Nam 4	140	1505	1
35	49000769	Nguyễn Đức Thắng	21	5	2009	2	Trường Tiểu Học Tân Thuận 3	140	1644	1
36	36558172	Trịnh Kiều Vy	9	1	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 4	140	1715	1
37	35534598	Trần Hoàng Khả Ái	10	10	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	130	949	1
38	44041020	Trịnh Tấn Thành	27	2	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 4	130	1052	1
39	43834139	Trịnh Gia Vĩ	19	3	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	130	1069	1
40	35437788	Quảng Trọng Giàu	17	9	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	130	2014	3
41	37027657	Dương Bảo Anh	20	8	2009	2	Trường Tiểu Học Thị Trấn 2	120	899	1
42	43687543	Nguyễn Khanh Băng	17	12	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	120	1955	1
43	48874679	Nguyễn Khánh Đăng	22	4	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 1	110	1358	1
44	35278688	Phạm Minh Tuân	16	8	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Bình Bắc 2	110	1409	1
45	43689964	Phạm Tấn Quý	19	7	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 3	100	1377	1
46	46107759	Phamhuu Huu Van	1	1	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Thuận 1	100	1636	1
47	45577593	Trần Thị Hồng Gấm	7	9	2009	2	Trường Tiểu Học Bình Minh	90	1016	1
48	45576714	Trương Thị Bé Bi	23	9	2009	2	Trường Tiểu Học Bình Minh	80	1161	1
49	35436889	Nguyễn Trúc Hân	25	7	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	80	1654	1

STT	Số ID	Họ và tên	Ngày sinh			Khối	Địa Phương	Kết quả thi		
			Ngày	Tháng	Năm	Khối	Trường	Điểm	Thời gian	Số lần thi
50	43718457	Nguyễn Thành Tỷ	3	10	2009	2	Trường Tiểu Học Vĩnh Phong 4	60	1493	1